

CONSULAT GÉNÉRAL DE FRANCE AU VIETNAM

SERVICE CULTUREL

COLLEGE FRANÇAIS DE NHA TRANG

DISTRIBUTION DES PRIX

ANNEE SCOLAIRE
1965 - 1966

17 AVRIL 1966

PERSONNEL ADMINISTRATIF

Mr. P. HARTMANN

Directeur

Mr. M. J. MARIADASSOU

Surveillant général &
Econome

PERSONNEL DE BUREAU

Mme. BUI-GUY-CAT

Secrétaire-Dactylo

Mme. NGUYEN-THI-BAY

Secrétaire

Mlle. ROGER-PHAM-J.

Employée de bureau

Mr. NGUYEN-VAN-VINH

Secrétaire

Mr. HUYNH-MINH-PHUNG

Comptable

Mr. NGUYEN-LAI

Aide-Comptable
& Caissier

PERSONNEL SUBALTERNE

Mr. NGUYEN-NGHI

Planton - Vaguemestre

Mr. NGUYEN-VAN-HOANH

Homme de service

Mr. TRUONG-TIEN

Jardinier

Mr. NGUYEN-TRU

Homme de peine

Mr. NGUYEN-SOI

Homme de peine



PERSONNEL ENSEIGNANT

Enseignement du 2ème degré

- | | |
|---------------------------|---|
| 1-) Mme. BEAUVAIS Michèle | - Professeur de Français |
| 2-) Mme. JEANNE Janine | - Institutrice chargée de la classe de Sixième Spéciale I |
| 3-) Mr. CORNILLE Pierre | - Professeur de Français |
| 4-) Mr. GRARD Albert | - Adjoint d'Enseignement chargé de cours d'Anglais |
| 5-) Mr. JEHN Georges | - Professeur de Français |
| 6-) Mr. BEAUVAIS Fernand | - Professeur d'Histoire et de Géographie |
| 7-) Mr. TRAN-HUU-PHUOC | - Professeur de Mathématiques, de Physique et de Chimie |
| 8-) Mr. JEANNE Albert | - Professeur de Mathématiques et de Sciences Naturelles |
| 9-) Mr. MANZANO Gilbert | - Professeur de Mathématiques |
| 10-) Mr. BLANCHET | - Professeur de Sciences Naturelles et de Géographie |
| 11-) Mr. MONDOLONI | - Instituteur chargé de la classe de Sixième Spéciale II |
| 12-) Mme. NGUYEN TU BANG | - Chargée de cours de Vietnamiens |
| 13-) Mr. LE KHAC AN | - Chargé de cours de Vietnamiens |

Enseignement du 1er degré

- | | |
|-------------------------------------|---------------------------------------|
| 1-) Mr. MANZANO William | - Instituteur chargé de la classe 7eA |
| 2-) Mr. FEVRIER Lucien | - " " " 7eB |
| 3-) Mme. MANZANO Michelle | - Institutrice " " 8eA |
| 4-) Mr. BUI-TUC | - Instituteur " " 8eB |
| 5-) Mme. MANZANO Olga | - Institutrice " " 9eA |
| 6-) Mme. PHAM-QUOC-ANH | - Institutrice " " 9eB |
| 7-) Mr. ANE Albert | - Instituteur " " 10eA |
| 8-) Mlle. DESSAINTS Félixia | - Institutrice " " 10eB |
| 9-) Mlle. MONBAZET Andrée | - Institutrice " " 11eA |
| 10-) Mme. CHENDEROWSKY M. Geneviève | - Institutrice " " 11eB |
| Mr. LE QUANG-GIAO | - Chargé de cours Vietnamiens |
| Mr. BUI-BAT-TUY | - Chargé de cours Vietnamiens |



CLASSE DE PREMIERE

PRIX D'EXCELLENCE

Phạm Quang Tuấn

Prix du TABLEAU D'HONNEUR

Phạm Quang Tuấn

Phan Ngọc Ngân

Tôn Thất Hải

COMPOSITION FRANCAISE

Prix Réservé

Mathématiques

1er Prix

Phạm Quang Tuấn

2è Prix

Phan Ngọc Ngân

Viêtnamien

1er Prix

Phạm Quang Tuấn

2è Prix

Đào Huy Giao

1er Accessit - ex.

Tôn Thất Hải

1er » »

Phan Ngọc Ngân

Physique

1er Prix

Phan Ngọc Ngân

2è »

Phạm Quang Tuấn

1er Accessit

Tôn thất Hải

2è »

Lê Khâm

3è »

Nguyễn Thị Trong

Chimie

1er Prix

Phan Ngọc Ngân

2è »

Phạm Quang Tuấn

1er Accessit

Tôn Thất Hải

2è »

Lê Huy Vinh

3è »

Nguyễn Thế Phiết

Sciences Naturelles

1er Prix

Phạm Quang Tuấn

2è »

Tôn thất Hải

1er Accessit

Đào Huy Giao

2è »

Phan Ngọc Ngân

3è «

Séguy Jean Claude

Histoire

1er Prix

Phạm Quang Tuấn

2è »

Tôn thất Hải

1er Accessit

Phan Ngọc Ngân

2è »

Đào Huy Giao

3è »

Tôn Nữ Thu Thủy

Géographie

1er Prix

Tôn thất Hải

2è »

Phạm Quang Tuấn

1er Accessit

Tôn Nữ Thu Thủy

2è »

Phan Ngọc Ngân

Anglais

1er Prix

Phạm Quang Tuấn



CLASSE DE : SECONDE

PRIX D'EXCELLENCE

Nguyễn Quang Duc

Prix du TABLEAU D'HONNEUR

Nguyễn Quang Duc

Nguyễn Thị Thu Vân

Ngô Lê Bích

Nguyễn Thế Hiếu

Lê Thị Minh Hào

Phạm Ngọc Thạch

Mention de prix :

Lê Ba Lợi

COMPOSITION FRANCAISE

1er Prix

Phạm ngọc Thạch

2è »

Jean François Hartmann

1er Accessit

Trình Kim Chi

1er ex-aequo

Nguyễn Quang Duc

3è »

Lê Thị Minh Hào

Mention d'Accessit

Lê Ba Lợi

Mathematiques

1er Prix

Ngô Lê Hà

2è »

Lê Thị Minh Hào

1er Accessit

Nguyễn Quang Duc

2è »

Ngô Lê Bích

3è »

Nguyễn Thị Chân Phương

4è »

Nguyễn Thế Hiếu

5è »

Nguyễn Đức Hạnh

Mention de prix :

Lê Ba Lợi

Physique

1er Prix

Nguyễn Quang Duc

2è »

Nguyễn Thế Hiếu

1er Accessit

Ngô Lê Hà

2è »

Lê Thị Minh Hào

2è » ex-aequo

Nguyễn Thị Minh Thu

4è »

Phạm Thị Hoa

4è » ex-aequo

Trương Ngọc Hà

4è » »

Nguyễn Thị Chân Phương

Mention de prix

Lê Ba Lợi

Chimie

1er Prix
2e »
2e » ex-aequo
2e Accessit
3e »
4e »
5e »
5e ex-aequo
5e » »
Mention de prix

Trương Ngọc Hồ
Nguyễn Quang Đức
Nguyễn Thị Thu Vân
Jean François Hartmann
Ngô Lê Bích
Nguyễn Thế Hiếu
Nguyễn Đức Hành
Phạm Thị Hoa
Lê Thị Minh Hào
Lê Bá Lợi

Viétnamien

1er Prix
2e »
1er Accessit
Mention d'Accessit

Nguyễn Quang Đức
Nguyễn Thị Thu Vân
Nguyễn Thế Hiếu
Lê Bá Lợi

Anglais

1er Prix
2e »
1er Accessit
2e »
3e »
Mention d'Accessit

Lê Thị Minh Hào
Jean François Hartmann
Phạm Ngọc Thạch
Ngô Lê Bích
Nguyễn Thị Thu Vân
Lê Bá Lợi

Histoire

1er Prix
2e »
1er Accessit
2e »
3e »
4e »
5e »
Mention de Prix

Nguyễn Quang Đức
Jean François Hartmann
Nguyễn Đức Hành
Nguyễn Thị Thu Vân
Trình Kim Chi
Lê Đình Hòa
Ngô Lê Bích
Lê Bá Lợi

Géographie

1er prix
1er » ex-aequo
1er Accessit
2e »
3e »
4e »
Mention d'Accessit

Nguyễn Thị Thu Vân
Jean François Hartmann
Huỳnh Thị Kim Xuyên
Nguyễn Quang Đức
Lê Thị Minh Hào
Lê Đình Hòa
Lê Bá Lợi

CLASSE DE : 3ème A

PRIX D'EXCELLENCE

Đào-Tang-Duc

Prix du TABLEAU D'HONNEUR

Đào-Tang-Duc

Hoàng-Thị-Bích-Ngọc

Nguyễn-Dinh-Dung

COMPOSITION FRANCAISE

1er Prix

Hoàng-Thị-Bích-Ngọc

2o —

Lê-Thị-Huong

1er Accessit

Đào-Tang-Duc

ORTHOGRAPHE

1er Prix

Đào-Tang-Duc

2o —

Nguyễn-Dinh-Dung

1er Accessit

Nguyễn-Thị-Như-Thu

2o —

Hoàng-Thị-Bích-Ngọc

3o —

Hoàng-Duc-Hòa

RECITATION

1er Prix

Trần-Xuân-Lân

2o —

Đào-Tang-Duc

2o — ex-aequo

Hoàng-Thị-Bích-Ngọc

2o — —

Nguyễn-Thị-Như-Thu

3o Accessit

Nguyễn-Dinh-Dung

MATHEMATIQUES

1er Prix

Trần-Duc-Huy

2o —

Đào-Tang-Duc

1er Accessit

Hoàng-Thị-Bích-Ngọc

VIETNAMIEN

1er Prix

Hoàng-Thị-Bích-Ngọc

2o —

Nguyễn-Dinh-Dung

1er Accessit

Đào-Tang-Duc

2o —

Nguyễn-Thị-Như-Thu

ANGLAIS

1er Prix
2o —
1er Accessit
1er — ex-aequo

Đào Tang Dục
Duong Thi Ngoc Lien
Hoàng Thị Bích Ngọc
Nguyễn Thị Nhut Thu

HISTOIRE

1er Prix
2o —
1er Accessit
2o —
3o —

Đào Tang Dục
Hoàng Thị Bích Ngọc
Phạm Thị Thuong Vi
Hoàng Đức Hòa
Duong Thi Ngoc Lien

GEOGRAPHIE

1er Prix
2o —
1er Accessit
2o —
Mention de prix :

Đào Tang Dục
Nguyễn Đình Dung
Hoàng Thị Bích Ngọc
Hoàng Trọng Hán
Trần Đức Huy

SCIENCES NATURELLES

1er Prix
2o —
1er Accessit
2o —
3o —
Mention de prix :

Hoàng Thị Bích Ngọc
Phạm Thị Thuong Vi
Dong Thị Hoài Nam
Đào Tang Dục
Trần Xuân Lân
Lê Thị Hương



CLASSE DE : 3ème B

PRIX D'EXCELLENCE

Nguyễn Đình-Thông

Prix du **TABLEAU D'HONNEUR**

Nguyễn Đình Thang
 Nguyễn thị Khanh Trang
 Nguyễn Lương Thiệu Anh
 Võ Xuân Lân
 Adorée René

Hàng Thị Xuân Thu
 Phạm Trung Tuấn
 Đặng Hữu Ngự
 Nguyễn thị Như Nguyễn

Mention de prix

Trương Hán Lương

COMPOSITION FRANCAISE

1 ^{er} Prix	Nguyễn thị Khanh Trang
2 ^o —	Nguyễn Đình Thang
1 ^{er} Accessit	Hàng Thị Xuân Thu
2 ^o —	Adorée René
3 ^o —	Huỳnh Hoài Sơn

ORTHOGRAPHE

1 ^{er} Prix	Trương Hán Lương
2 ^o —	Đặng Hữu Ngự
1 ^{er} Accessit	Nguyễn Đình Thang
2 ^o —	Đặng Chính Bình
3 ^o —	Nguyễn Thị Ngọc Thoa
4 ^o —	Hàng Thị Xuân Thu

RECITATION

1 ^{er} Prix	Hàng Thị Xuân Thu
2 ^o —	Đặng Hữu Ngự
1 ^{er} Accessit	Nguyễn Thị Khanh Trang
2 ^o —	Nguyễn Thị Hạnh
2 ^o — ex — acquo	Huỳnh Hoài Sơn
4 ^o — — —	Nguyễn Lương Thiệu Anh
4 ^o — — —	Đặng Chính Bình
4 ^o — — —	Yvonne-Roger Phạm

MATHÉMATIQUES1^{er} prix

Nguyễn Đình Thang

2^e »

Dang Huu Ngu

1^{er} Accessit

Vô Xuân Lân

2^e »

Huynh Hoai Son

3^e »

Adorée René

VIETNAMIEN1^{er} Prix

Truong Han Luong

2^e »

Nguyễn Đình Thang

1^{er}

Dang Huu Ngu

2^e »

Nguyễn Thị Khanh Trang

3^e

Nguyễn Thị Nhu Nguyễn

4^e »

Phạm Trung Tuấn

ANGLAIS1^{er} Prix

Nguyễn Đình Thang

2^e

Hàng Thị Xuân Thu

1^{er} Accessit

Truong Han Luong

2^e »

Dang Huu Ngu

3^e »

Nguyễn Thị Khanh Trang

4^e »

Yvonne-Roger Pham

HISTOIRE1^{er} Prix

Nguyễn Đình Thang

2^e »

Huynh Hoai Son

1^{er} Accessit

Vô Thuân

2^e »

Nguyễn Thị Nhu Nguyễn

2^e » ex » acquo

Truong Han Luong

4^e »

Adorée René

GEOGRAPHIE1^{er} Prix

Nguyễn Thị Khanh Trang

2^e »

Nguyễn Lương Thiệu Anh

1^{er} Accessit

Vô Xuân Lân

2^e »

Nguyễn Đình Thang

3^e »

Phạm Trung Tuấn

4^e »

Nguyễn Thị Nhu Nguyễn

4^e » ex » acquo

Hồ Dac Quỳnh

4^e » »

Adorée René

Mention de prix

Huynh Hoai Son

SCIENCES Naturelles1^{er} Prix

Nguyễn Đình Thang

2^e »

Phạm Trung Tuấn

1^{er} Accessit

Nguyễn Lương Thiệu Anh

1^{er} » ex » acquo

Nguyễn Thị Hạnh

3^e Accessit

Adorée René

4^e »

Vô Xuân Lân

Mention de prix :

Truong Han Luong

CLASSE DE : 4^{ème} A

PRIX D'EXCELLENCE

Lê Thị Tường Loan

Prix du TABLEAU D'HONNEUR

Lê Thị Tường Loan

Lê Ba Luật

Phạm Thị Minh Kha

Nguyễn Thị Bích Đào

Nguyễn Ba Anh

Phạm Vũ Đình

Huỳnh Thị Ngọc Quỳnh

Marguerite René

REDACTION

1^{er} Prix

1^{er} » ex — acquo

1^{er} Accessit

1^{er} » ex — acquo

3^e »

4^e »

5^e »

6^e »

Phạm Vũ Đình

Phạm Thanh Tâm

Nguyễn Ba Anh

Lê Thị Tường Loan

Phạm Thị Minh Kha

Lê Ba Luật

Marguerite René

Bùi Tân

ORTHOGRAPHE

1^{er} Prix

2^e »

1^{er} Accessit

2^e »

2^e » ex — acquo

4^e »

5^e »

6^e » ex — acquo

Lê Thị Tường Loan

Nguyễn Thị Bích Đào

Phạm Thị Minh Kha

Lê Ba Luật

Huỳnh Thị Ngọc Quỳnh

Nguyễn Ba Anh

Phạm Vũ Đình

Phạm Thị Hương

VIETNAMIEN

1^{er} Prix

2^e »

1^{er} Accessit

2^e »

3^e »

Lê Thị Tường Loan

Phạm Thị Minh Kha

Phạm Vũ Đình

Lê Ba Luật

Nguyễn Thị Bích Đào

RECITATION

1er Prix
2o "
1er Accessit
2o "
3o "
4o "
5o "
5o " ex-aequo

Lê Thị Tường Loan
Marguerite René
Nguyễn Ba Anh
Huỳnh Thị Ngọc Quỳnh
Nguyễn Thị Thanh Tung
Trần Thị Anh Vân
Phạm Vũ Đình
Huỳnh Văn Trung

MATHEMATIQUES

1er Prix
2o "
1er Accessit
2o "
2o " ex-aequo
4o "
5o "
6o "
6o " ex-aequo

Phạm Vũ Đình
Lê Thị Tường Loan
Lê Ba Luật
Nguyễn Ba Anh
Trần Thế Bưu
Phạm Ngọc Hiền
Huỳnh Thị Ngọc Quỳnh
Marguerite René
Trương Văn Hưng

ANGLAIS

1er Prix
2o "
2o " ex-aequo
2o Accessit
3o "
4o "
5o "
6o "

Nguyễn Ba Anh
Lê Thị Tường Loan
Huỳnh Thị Ngọc Quỳnh
Phạm Thị Minh Kha
Nguyễn Thị Bích Đào
Nguyễn Ba Diên Hoàng
Nguyễn Thị Thanh Tung
Phạm Thị Như Trang

HISTOIRE

1er Prix
2o "
2o " ex-aequo
2o Accessit
3o "
4o "
5o "
6o "

Lê Ba Luật
Huỳnh Thị Ngọc Quỳnh
Phạm Thị Minh Kha
Lê Thị Tường Loan
Nguyễn Thị Bích Đào
Hoàng Đức Bình
Phạm Vũ Đình
Trần Thế Bưu

GÉOGRAPHIE

1er Prix
2o "
1er Accessit
1er " ex-aequo

Lê Thị Tường Loan
Lê Ba Luật
Phạm Thị Như Kha
Huỳnh Thị Ngọc Quỳnh

3o Accessit
4o "
5o "
6o "

Nguyễn Ba Anh
Phạm Vũ Đình
Bưu Tân
Trần Thị Anh Vân

SCIENCES NATURELLES

1er Prix
2o "
1er Accessit
2o "
3o "
4o "
5o "
6o "

Huỳnh Thị Ngọc Quỳnh
Lê Thị Tường Loan
Phạm Thị Như Trang
Phạm Vũ Đình
Trần Thị Anh Vân
Phạm Thị Ngọc Dung
Phạm Ngọc Hiền
Bưu Tân

CLASSE DE 4ème B

PRIX D'EXCELLENCE

Đỗ Phúc Lộc

Prix du TABLEAU D'HONNEUR

Đỗ Phúc Lộc	Đào Thị Hương Mai
Phùng Đức Thuận	Nguyễn Duy Hải
Nguyễn Vũ Khanh	Lý Tang Vơ
Nguyễn Thị Lịch Sơn	Nguyễn Thị Ngọc Bích
Trương Hồng Lĩnh	Lê Thị Ngọc Hạnh
Dương Thị Dương Chi	

REDACTION

1er Prix	Đỗ Phúc Lộc
2o "	Trương Hồng Lĩnh
1er Accessit	Lý Tang Vơ
2o "	Nguyễn Thị Ngọc Bích
3o "	Lâm Hải
4o "	Đào Thị Hương Mai
5o "	Nguyễn Vũ Khanh

ORTHOGRAPHE

1er Prix	Nguyễn Thị Lịch Sơn
2o "	Đỗ Phúc Lộc
1er Accessit	Lê Thị Ngọc Hạnh
1er " ex-aequo	Lý Tang Vơ
3o "	Phùng Đức Thuận
4o "	Nguyễn Thị Ngọc Bích
5o "	Trương Hồng Lĩnh
Mention d'Accessit	Nguyễn Thế Khanh

RÉCITATION

1er Prix	Trương Hồng Lĩnh	Mention de Prix :
2o "	Đỗ Phúc Lộc	Nguyễn Thế Khanh
1er Accessit	Đào Thị Hương Mai	
2o "	Dương Trần Kỳ	
2o " ex-aequo	Lê Thị Tuyết Mai	
4o "	Nguyễn Thị Lịch Sơn	
5o "	Nguyễn Vũ Khanh	
5o " ex-aequo	Phùng Đức Thuận	

MATHEMATIQUES

1er Prix

20 »

1er Accessit

20 »

30 »

40 »

50 »

VIETNAMIEN

1er Prix

20 »

1er Accessit

1er » ex-aequo

30 »

40 »

40 »

HISTOIRE

1er Prix

20 »

1er Accessit

20 »

30 »

40 »

50 »

GEOGRAPHIE

1er Prix

20 »

1er Accessit

20 »

30 »

40 »

50 »

SCIENCES NATURELLES

1er Prix

20 »

1er Accessit

20 »

30 »

40 »

40 » ex-aequo

ANGLAIS

1er Prix

20 »

1er Accessit

1er » ex-aequo

30 »

40 »

40 »

40 »

Trương Hồng Lĩnh

Phùng Đức Thuận

Lâm Hải

Nguyễn Văn Khanh

Lê Thị Ngọc Hạnh

Nguyễn Thị Lịch Sơn

Nguyễn Thị Ngọc Bích

Đỗ Phúc Lộc

Dương Thị Dương Chi

Nguyễn Thị Ngọc Bích

Nguyễn Văn Khanh

Trương Hồng Lĩnh

Trần Văn Hoàng

Lâm Hải

Đỗ Phúc Lộc

Trương Hồng Lĩnh

Lê Văn Hải

Phùng Đức Thuận

Lâm Hải

Lê Thị Ngọc Hạnh

Nguyễn Duy Hải

Đỗ Phúc Lộc

Phùng Đức Thuận

Trương Hồng Lĩnh

Nguyễn Văn Khanh

Nguyễn Duy Hải

Nguyễn Thị Lịch Sơn

Dương Trần Kỳ

Phùng Đức Thuận

Nguyễn Văn Khanh

Đỗ Phúc Lộc

Trương Hồng Lĩnh

Lý Tang Vô

Dương Trần Kỳ

Nguyễn Duy Hải

Đỗ Phúc Lộc

Lý Tang Vô

Nguyễn Thị Ngọc Bích

Phùng Đức Thuận

Dương Thị Dương Chi

Lâm Hải

Nguyễn Văn Khanh

Trương Hồng Lĩnh

COLLEGE FRANCAIS

DE NHATRANG

ANNEE SCOLAIRE - 1965 - 1966

CLASSE DE : 5ème A

PRIX D'EXCELLENCE

Dòng Thị Hoài An

PRIX DU TABLEAU D'HONNEUR

Dòng Thị Hoài An	Nguyễn Xuân Tu
Ngo Nhu Hung Viêt	Lai Van Son
Bui Thi My Thiên	Trinh Bich Thuy
Jean Paul Roca	Jean Wateau
Luu Lê Chân	Jeanine Wateau
Bui Thuy Loan	

RÉDACTION

1er Prix	Ngô Nhu Hung Viêt
2 " "	Nguyễn bao Thuận
1er Accessit	Nguyễn Xuân Tu
2è " "	Dòng Thị Hoài An
3è " "	Jean Paul Roca
4è " "	Trần Thị Xuân
5è " "	Bui Thi My Thiên
6è " "	Bui Thuy Loan
7è " "	Jean Wateau
8è " "	Lưu Diệu Chân

DICTÉE

1er Prix	Dòng Thị Hoài An
2è " "	Nguyễn Xuân Tu
1er Accessit	Nguyễn Bao Thuận
2è " "	Ngô Nhu Hung Viêt
3è " "	Jean Paul Roca
4è " "	Bui Thi My Thiên
5è " "	Trinh Bich Thuy
6è " "	Bui Thuy Loan
7è " "	Tôn Thất Tài
8è " "	Lai Van Son

RÉCITATION

1er Prix	Dòng Thị Hoài An	4è Accessit	Bui Thi My Thiên
2è " "	Nguyễn Bao Thuận	5è " "	Lưu Diệu Chân
1er Accessit	Nguyễn Xuân Tu	6è " "	Trần Thị Xuân
2è " "	Ngô Nhu Hung Viêt	7è ex	Trinh Quốc Khanh
3è " "	Jean Wateau	7è " "	Lê t. Diệu Chăm
		7è " "	Lưu Lê Chân

MATHEMATIQUES

1er Prix
2è "
1er Accessit
2è "
3è "
4è "
5è "
6è "
7è "
8è "

Dông Thị Hoài An
Ngô Nhu Hưng Việt
Ngô Quốc Lương
Lâm Diệu Thoại
Trình Quốc Khanh
Lưu Diệu Chân
Nguyễn Bảo Thuận
Lưu Lê Chân
Lai Văn Sơn
Lê Thị Diệu Chân

VIETNAMEIEN

1er Prix
2è " ex.
1er Accessit
1er " ex.
3è "
4è "
5è "
6è " ex.
8è " ex.

Dông Thị Hoài An
Ngô Nhu Hưng Việt
Trương Thị Phi
Lai Văn Sơn
Nguyễn Bảo Thuận
Hoàng Ngụ Phúc
Nguyễn Xuân Tu
Lưu Lê Chân
Bùi Thị Mỹ Thiên

HISTOIRE

1er Prix ex.
1er " ex.
1è Accessit
1è " ex.
3è "
4è "
5è "
6è "
7è "
8è " ex.
8è " ex.

Dông Thị Hoài An
Ngô Như Hùng Việt
Nguyễn Xuân Tu
Nguyễn Bảo Thuận
Jean Paul Roca
Lai Văn Sơn
Bùi Thị Mỹ Thiên
Trình Bích Thủy
Vu Dục Dung
Ngô Thuo Thuận
Lâm Diệu Thoại

GEOGRAPHIE

1er Prix ex.
1er " ex.
1er Accessit
2è "
3è "
4è "
5è "
6è "
7è " ex.
7è " ex.

Dông Thị Hoài An
Ngô Nhu Hưng Việt
Nguyễn Bảo Thuận
Bùi Thị Mỹ Thiên
Nguyễn Xuân Tu
Jean Wateau
Jean Paul Roca
Trình Bích Thủy
Lâm Diệu Thoại
Phạm Vũ Đoàn

SCIENCES

1er Prix	Nguyễn bao Thuận
2è »	Nguyễn xuân Tu
1er Accessit	Trịnh bích Thuy
1er » ex.	Jean Wateau
1er » ex.	Ngô nhu Hưng Việt
4è »	Bùi thi Mỹ Thên
5è »	Lâm điều Thoai
6è » ex.	Lai van Son
6è » ex.	Dông thi Hoài An
8è »	Lai Kim Hoa

ANGLAIS

Prix	Jéanine Wateau
Accessit	Jean Paul Roca



CLASSE DE : 5^{ème} B

PRIX D'EXCELLENCE

Truong Thi Bich Diép

PRIX DU TABLEAU D'HONNEUR

Truong Thi Bich Diép

Tu Nu

Vo thi Hoang Ut

Nguyen ba Hung

Bui thi Cầm Hồng

Nguyễn Thị Cúc Phương

Trần thị Hạnh Trang

Đào tất Thắng

Huỳnh thị Mai Phương

Trần thị Liên Hoa

REDACTION

1^{er} Prix

2^è »

1^{er} Accessit

2^è »

3^è »

4^è »

5^è » ex-aequo

5^è » »

5^è » »

Nguyễn Ba Hung

Trần thị Hạnh Trang

Truong thi Bich Diép

Vo thi Hoang Ut

Đào tất Thắng

Nguyễn tu Nguyễn

Nguyễn thê Hung

Lê quang Bạc Việt

Phạm ngọc Liên Hương

DICTEE

1^{er} Prix

2^è » ex-aequo

2^è » »

1^{er} Accessit

1^{er} » ex-aequo

3^è »

4^è »

5^è »

6^è »

Trần thị Hạnh Trang

Vo thi Hoang Ut

Tu - Nu

Nguyễn thị Oanh

Truong Thi Bich Diép

Đào tất Thắng

Phạm ngọc Liên Hương

Nguyễn thị Cúc Phương

Huỳnh thị Mai Phương

RECITATITON

1^{er} Prix

2^è »

1^{er} Accessit

2^è »

3^è »

4^è » ex-aequo

4^è » »

5^è » »

5^è » »

Vo thi Hoang Ut

Truong thi Bich Diép

Nguyễn tu Nguyễn

Nguyễn thê Hung

Nguyễn ba Hung

Nguyễn quân Bạc

Lê Trung Tâm

Tân nhất Tiêu

Lê quang Bạc Việt

MATHEMATIQUES

1er Prix	Trần thị Liên Hoa
2e »	Lê quang Bạc Việt
1er Accessit	Bùi xuân Tung
2e »	Nguyễn thị Cúc Phương
3e »	Trương thị Bích Diệp
4e »	Lai xuân Lý
5e »	Trần thị Hạnh Trang
6e »	Võ thị Hoàng Ut
7e »	Dò Nhật Tâm

VIETNAMIEN

1er Prix	Trần thị Hạnh Trang
2e »	Huỳnh thị Mai Phương
1er Accessit	Trương thị Bích Diệp
2e »	Võ thị Hoàng Ut
3e »	Tên nhất Tiểu
4e »	Tu Nu
5e » ex-aequo	Nguyễn thị Cúc Phương
6e » »	Lê quang Bạc Việt

HISTOIRE

1er Prix	Trần thị Hạnh Trang
2e »	Trương thị Bích Diệp
1er Accessit	Bùi thị Cẩm Hồng
2e »	Tu Nu
3e »	Huỳnh thị Mai Phương
4e »	Nguyễn Ba Hưng
5e »	Nguyễn thị Cúc Phương
6e »	Võ thị Hoàng Ut

GEOGRAPHIE

1er Prix	Nguyễn thị Cúc Phương
2e »	Tu Nu
1er Accessit	Võ thị Hoàng Ut
2e »	Huỳnh thị Mai Phương
3e »	Nguyễn thế Hưng
4e »	Bùi thị Cẩm Hồng
5e »	Trần thị Hạnh Trang
6e »	Trương thị Bích Diệp
7e »	Dò nhật Tâm

SCIENCES

1er Prix

2e »

1er Accessit

2e » ex-aequo

3e » »

4e »

5e »

6e »

7e »

AGLAI

Prix

Accessit

Nguyễn thị Cúc Phương

Huỳnh thị Mai Phương

Võ thị Hoàng Ut

Lưu Nữ

Bùi thị Cẩm Hồng

Trần thị Hạnh Trang

Trương thị Bích Diệp

Nguyễn ba Hùng

Trần thị Liên Hoa

Lý Khôn Sơn

Phu chí Nguyễn



CLASSE DE : 6ème A

PRIX D'EXCELLENCE

Ngô Nhu Anh Viêt

Prix du TABLEAU D'HONNEUR

Ngô Nhu Anh Viêt	Đào Thị Thanh Thuận
Truong Hong Son	Võ Thị Trí Thuy
Truong Thi Nhu Nguyen	Lưu Tuấn Kiệt
Dô Huyền Châu	Lê Vinh Hiền
Bùi Tung Hiệp	Phan Xuân Hối
Truong Di	

DICTEE

1er Prix	Đào Thị Thanh Thuận
2o "	Võ Thị Trí Thuy
1er Accessit	Yann-Séguy
2o "	Ngô Nhu Anh Viêt
3o "	Truong Hong Son
4o "	Truong Thi Nhu Nguyen
5o "	Trần Nguyễn Quân

REDACTION

1er Prix	Yann--Séguy
2o "	Đào Thị Thanh Thuận
1er Accessit	Dô Huyền Châu
2o "	Võ Thị Trí Thuy
3o " ex-aequ.	Ngô Nhu Anh Viêt
4o " "	Truong Thi Nhu Nguyen
5o " "	Truong Hong Son

RECITATION

1er Prix	Ngô Nhu Anh Viêt
2o	Đào Thị Thanh Thuận
2o ex-aeq.	Truong Hong Son
1er Accessit	Dô Huyền Châu
2o "	Lê Thị Hương
2o ex-aeq.	Truong Thi Nhu Nguyen
2o " "	Yann-Séguy

MATHEMATIQUE

1er Prix	Truong Hong Son
2o "	Ngô Nhu Anh Viêt
1er Accessit	Đào Thị Thanh Thuận
2o "	Nguyễn Thị Hoàng Anh
3o "	Bùi Tung Hiệp
4o "	Võ Thị Trí Thủy
5o "	Đỗ Huyền Châu

VIETNAMIEN

1er Prix	Ngô Nhu Anh Viêt
2o "	Võ Thị Trí Thủy
1er Accessit	Đào Thị Thanh Thuận
1o " ex-aequo	Vu Thị Minh Đức
3o Accessit	Trương Hồng Sơn
4o "	Bùi Tung Hiệp
5o "	Lê Văn Hiến

HISTOIRE

1er Prix	Ngô Nhu Anh Viêt
2o "	Đào Thị Thanh Thuận
1er Accessit	Phạm Xuân Hồi
2o "	Trương Hồng Sơn
3o "	Lưu Tuấn Kiệt
4o "	Yann Séguy
5o "	Nguyễn Ngọc Khôi

GEOGRAPHIE

1er "	Ngô Nhu Anh Viêt
2o "	Đào Thị Thanh Thuận
1er Accessit	Trương Hồng Sơn
2o "	Phạm Xuân Hồi
3o "	Trương Thị Nhu Nguyễn
4o "	Nguyễn Thị Hoàng Anh
5o "	Lê Ngọc Hưng

SCIENCES

1er Prix	Ngô Nhu Anh Viêt
2o "	Đào Thị Thanh Thuận
1er Accessit	Phạm Xuân Hồi
2o "	Trương Hồng Sơn
3o "	Nguyễn Ngọc Khôi
4o "	Nguyễn Nhu Hồng
5o "	Trần Đình An

CLASSE DE : 8ème B

PRIX D'EXCELLENCE

Châu Thị Sông Ngân

Ex-aequo Hằng Thông Quang

Prix du TABLEAU D'HONNEUR

Châu Thị Sông Ngân

Nguyễn Ba Tung Hoa

Trình Phi Thao

Trương Bích Lưu

Hằng Thông Quang

Nguyễn Thị Ngọc Trang

Trương Vinh Đức

Tôn Thất Anh

REDACTION

1er Prix

2e »

1er Accessit

2e »

3 »

Nguyễn Ba Tung Hoa

Nguyễn Thị Ngọc Trang

Châu Thị Sông Ngân

Hằng Thông Quang

Trương Bích Lưu

DICTEE

1er Prix

2e »

1er Accessit

2e »

3e »

4e »

4e » ex-aequo

4e »

Châu Thị Sông Ngân

Nguyễn Thị Ngọc Trang

Trình Phi Thao

Trương Vinh Đức

Trương Bích Lưu

Phạm Ngọc Lân

Hằng Thông Quang

Nguyễn Thị Bạch Vân

RECITATION

1er Prix

2e »

1er Accessit

2e »

3e »

3e » ex-aequo

Châu Thị Sông Ngân

Nguyễn Thị Bạch Vân

Trình Phi Thao

Ng. Thị Ngọc Trang

Nguyễn Minh Trí

Dương Chính Tôn

5e Accessit

6e »

6e » ex-aequo

6e » »

6e » »

Hằng Thông Quang

Ta Quang Trung

Nguyễn Ba Tung Hoa

Nguyễn Hữu Lợi

Trương Bích Lưu

MATHEMATIQUE

1er Prix

2e »

1er Accessit

3e »

3e »

4e »

5e »

6e »

Nguyễn Ba Tung Hoa

Châu Thị Sông Ngân

Hàng thông Quang

Trương Vĩnh Đức

Nguyễn Thị Bạch Vân

Gay Christian

Nguyễn Thị Tuyết Mai

Nguyễn Đức Trọng

VIETNAMIEN

1er Prix

1er » ex-acquo

1er Accessit

2e »

3e »

4e »

5e »

6e » ex-acquo

5e »

Châu Thị Sông Ngân

Hàng thông Quang

Trình Phi Thao

Nguyễn Ba Tung Hoa

Nguyễn Thị Bạch Vân

Trương Văn Ty

Nguyễn Hữu Lợi

Nguyễn Thị Ngọc Trang

Nguyễn Thị Tuyết Mai

HISTOIRE

1er Prix

2e »

1er Accessit

2e »

3e »

4e »

6e »

Nguyễn Thị Ngọc Trang

Trình Phi Thao

Hàng thông Quang

Nguyễn Ba Tung Hoa

Châu Thị Sông Ngân

Nguyễn Đức Trọng

Phan Ngọc Lân

GEOGRAPHIE

1er Prix

2e »

1er Accessit

2e »

2e » ex-acquo

4e »

5e »

6e »

Nguyễn Thị Ngọc Trang

Hàng thông Quang

Châu Thị Sông Ngân

Trương Vĩnh Đức

Phạm Ngọc Tung

Tôn Thất Anh

Trình Phi Thao

Nguyễn Thị Tuyết Mai

SCIENCES

1er Prix

2e »

1er Accessit

2e »

3e »

4e »

6e »

Hàng thông Quang

Trình Phi Thao

Nguyễn Thị Ngọc Trang

Châu Thị Sông Ngân

Trương Vĩnh Đức

Phan Thị Huệ

Nguyễn Ba Tung Hoa

CLASSE DE : 6ème SPLE II

PRIX D'EXCELLENCE

Dang Ngoc Dung

Prix du TABLEAU D'HONNEUR

Dang Ngoc Dung	Tang Tu Quyen
Nguyen Thi Minh Chau	Dang Thi Quyen Phuong
Truong Thi Tuc Dung	Dao Thi Nguyen Minh
Dang Thi Minh Ha	Tran Van Khoa
Truong Minh Kien	Huynh Hoai An

REDACTION

1er Prix	Nguyen Thi Minh Chau
2è "	Dang Ngoc Dung
1er Accessit	Huynh Thi Kim Loan

DICTEE

1er Prix	Tang Tu Quyen
2è "	Dang Ngoc Dung
1er " Accessit	Nguyen Thi Anh Hong
2è "	Nguyen Thi Minh Chau
3è "	Nguyen Huu Nghia
4è "	Truong Thi Tuc Dung
5è "	Huynh Thi Kim Loan

Mention d'Accessit : Nguyen Hoang Ba Phuoc

LECTURE - EXPLIQUEE

1er Prix	Dang Ngoc Dung
2è "	Nguyen Thi Minh Chau
1er " Accessit	Tang Tu Quyen
2er "	Nguyen Thi Anh Hong
3è "	Huynh Thi Kim Loan
4è "	Truong Minh Kien
5è "	Nguyen Huu Nghia

CONVERSATION

1er Prix	Dang Ngoc Dung
1er » ex.	Nguyễn Thị Minh Châu
1er » Accessit	Tang Tu Quyên
1er » ex.	Truong Minh Kien
2e »	Dang Thi Minh Ha
4e »	Huynh Hoai An
5e »	Ngô Thị Mai Anh

VOCABULAIRE

1er Prix	Tang Tu Quyên
2e »	Nguyễn Thị Minh Châu
1er Accessit	Dang Ngoc Dung
2e »	Huynh Hoai An
3e » ex.	Truong Thi Tue Dung
3e » ex.	Dào Thị Nguyễn Minh
5e »	Ngô Thị Mai Anh
Mention d'Accessit	Nguyễn Thị Anh Hồng

MATHEMATIQUES

1er Prix	Tang Tu Quyên
2e »	Dang Ngoc Dung
1er Accessit	Phan Gia Chuong
2e »	Dang Thi Minh Ha
3e »	Tran Van Khoa
4e » ex.	Nguyễn Huu Nghia
4e » ex.	Dang Thi Quynh Phuong

VIETNAMEN

1er Prix	Dang Ngoc Dung
2e »	Tran Van Khoa
1er Accessit	Dang Thi Quynh Phuong
2e »	Nguyễn Hoàng Ba Phuc
3e »	Ngô Thị Mai Anh
4e »	Cao Thị Thu An
5e »	Truong Thi Tue Dung

HISTOIRE

1er Prix

2è »

1er Accessit

2è »

3è

4è »

5è »

Nguyễn thị Minh Châu

Tang tu Quyền

Dang thi Quynh Phuong

Dang ngọc Dung

Dang thi Minh Hà

Huynh thi Kim Loan

Trần van Khoa

GEOGRAPHIE

1er Prix

2è »

1er Accessit

2è »

3è »

4è »

5è » ex.

5è » ex.

Dang thi Quynh Phuong

Dang thi minh Hà

Nguyễn thị Minh Châu

Tang Tu Quyền

Dang ngọc Dung

Đào thi Nguyễn Minh

Phan canh Khanh

Trần van Khoa

SCIENCES

1er Prix

2è » ex.

2è »

1er Accessit

2è »

3è » ex

3è » ex

5è »

Dang ngọc Dung

Nguyễn thị Minh Châu

Tang tu Quyền

Dang thi Quynh Phuong

Dang thi Minh Hà

Nguyễn thị Hồng Loan

Huynh Hoài An

Phan gia Chuong



COLLEGE FRANCAIS

DE NHATRANG

ANNEE SCOLAIRE — 1965 - 1966

—*—

CLASSE DE 1^{ère} S^{PL}E I

PRIX D'EXCELLENCE

NGO NHU DUNG VIET

PRIX DU TABLEAU D'HONNEUR

Ngô nhu Dung Việt

Nguyễn tân Cuong

Nguyễn thi Minh Trang (a)

Nguyễn thi Minh Trang (B)

Phan thi Kim Yen

Nguyễn tu Huong Mai

Nguyễn ngọc Quỳnh

Nguyễn Hào

Lê mai Phuong

Lê anh Việt

LECTURE

1er Prix

Nguyễn tu Huong Mai

2^e »

Ngô nhu Dung Viet

1er Accessit

Phan thi Kim Yen

2^e »

Lê mai Phuong

3^e »

Nguyễn tân Cuong

4^e »

Nguyễn thi Minh Trang. (a)

GRAMMAIRE

1er Prix

Nguyễn tu Huong Mai

2^e »

Ngô nhu Dung Việt

1er Accessit

Nguyễn thi Minh Trang (a)

2^e »

Nguyễn thi Minh Trang (b)

3^e »

Nguyễn tân Cuong

4^e »

Nguyễn Hào

MENTION D'ACCESSIT

Hồ thanh Chuong

CONVERSATION

1er Prix

Ngô nhu Dung Viet

2^e »

Nguyễn tân Cuong

1er Accessit

Nguyễn thi Minh Trang (a)

1^{er} » ex.

Nguyễn thi Minh Trang (b)

3^e » ex.

Nguyễn tu Huong Mai

3^e » ex.

Phan thi Kim Yen

MENTION D'ACCESSIT

Hồ thanh Chuong

DICTEE

1er Prix ex.	Ngô nhu Dung Viêt
1er » ex.	Nguyễn tu Huong Mai
1er » ex.	Nguyễn tân Cuong
1er Accessit	Phan thi Kim Yên
2e »	Nguyễn thi Minh-Trang (a)
3e »	Nguyễn thi Minh-Trang (b)

MENTION D'ACCESSIT

Hồ thanh Chuong

PHRASES

1er Prix	Nguyễn thi Minh-Trang (b)
2e »	Ngô nhu Dung Viêt
1er Accessit	Nguyễn tu Huong Mai
2e »	Phan thi Kim Yên
3e »	Nguyễn tân Cuong
4e » ex.	Nguyễn Hào
4e » ex.	Nguyễn thi Minh Trang (a)

VOCABULAIRE

1er Prix	Nguyễn tu Huong Mai
2e »	Nguyễn thi Minh Trang (b)
1er Accessit	Nguyễn tân Cuong
2e »	Nguyễn thi Minh Trang (a)
3e »	Ngô nhu Dung Viêt
4e »	Lê mai Phuong

MENTION D'ACCESSIT

Hồ thanh Chuong

CALCUL

1er Prix	Nguyễn tân Cuong
2e »	Nguyễn thi Minh-Trang
1er Accessit	Tang thi Thu Hà
2e »	Nguyễn tu Huong Mai
3e »	Nguyễn Hào
4e »	Ngô nhu Dung Viêt

MENTION DE PRIX

Hồ thanh Chuong

VIETNAMIEN

1er Prix

2e »

1er Accessit

2e »

3e »

Nguyễn thị Minh Trang (b)

Phan thị Kim Yên

Nguyễn ngọc Quỳnh

Ngô nhu Dung Việt

Nguyễn thị Minh Trang (a)

SCIENCES

1er Prix

2e »

1er Accessit

1er » ex.

3e »

4e »

Ngô nhu Dung Việt

Nguyễn tân Cương

Nguyễn tu Hương Mai

Nguyễn ngọc Quỳnh

Nguyễn thị Minh Trang (b)

Nguyễn thị Minh Trang (a)

GEOGRAPHIE

1er Prix

2e »

1er Accessit

2e »

3e »

4e »

Nguyễn tân Cương

Ngô nhu Dung Việt

Nguyễn thị Minh Trang (b)

Nguyễn thị Minh Trang (a)

Nguyễn tu Hương Mai

Nguyễn ngọc Quỳnh



DISTRIBUTION DES PRIX 65-66

LAURÉATS de la classe de : 7ème A

PRIX D'EXCELLENCE :

Vũ Thị Thanh Vân

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Nguyễn Hòa Bình

2me prix d'honneur : Lưu Cẩm Thủy

ACCESSITS :

Trần Nguyễn Phi

Alain Van Den Berg

Lâm Thị Thu Hà

Nguyễn Tung Châu

Tôn Nữ Phương Mai

DISTRIBUTION DES PRIX 65-66

LAURÉATS de la classe de : 7ème B

PRIX D'EXCELLENCE : Nguyễn Phương Anh

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Đông Thị Hoài Tâm

2e prix d'honneur : Phạm Quang Toàn

3e prix d'honneur : Nguyễn Ngọc Quang

ACCESSITS :

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Mai Thế Chinh

Đặng Thị Thanh Châu

Nguyễn Thị Minh Tâm

Lê Đình Bách Đạo

DISTRIBUTION DES PRIX

LAURÉATS de la classe de : 8ème A

PRIX D'EXCELLENCE :

Dương Thái Đức

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Nguyễn Thị Phước An

2me prix d'honneur : Nguyễn Thị Thụy Phương

3me prix d'honneur : Nguyễn Quảng Văn

ACCESSITS :

Trương Hồng Liêm

Trình Bích Thanh

Đặng Hữu Nghị

Nguyễn Tu Hương Lan

Phạm Bách Chinh

Nguyễn Thị Thi

Ông Văn Thanh Bình

DISTRIBUTION DES PRIX 65-66

LAURÉATS de la classe de : 8ème B

PRIX D'EXCELLENCE :

Nguyễn Thị Ngọc Tuyết

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Trương Vĩnh Ngọc

2me prix d'honneur : Trương Văn Sơn

3me prix d'honneur : Trần Thị Trúc Thanh

ACCESSITS :

Phan Ngọc Lễ

Lâm Du Hiền

Vũ Dương Minh

Huỳnh Thị Kim Mai

Trần Quang Phúc

Trần Việt Thanh

Nguyễn Văn Tân

DISTRIBUTION DES PRIX 65-66

LAURÉATS de classe de : 8ème A

PRIX D'EXCELLENCE :

Anna Cecile Poignant

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Đào Thị Hồng Trang

2me Prix d'honneur : Trần Nguyễn Long

3me prix d'honneur : Nguyễn thế Lộc

ACCESSITS :

Nguyễn Đăng

Cao Thị Ngọc

Phạm Thị Kim Tuyền

Lê Phương Khanh

Huỳnh Hải

Thuong Công Tấn Tài

Nguyễn Thị Việt Hoa

DISTRIBUTION DES PRIX 65-66

LAURÉATS de la classe de : 8ème B

PRIX D'EXCELLENCE :

Lê Thị Nha Trang

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Nguyễn Phương Chi

2me prix d'honneur : Lê Văn Hùng

ACCESSITS :

Vũ Thủy Phương

Thái Thị Phương Minh

Vũ Nguyễn Chương

Lê Văn Thành

Trương Ngọc Lương

Nguyễn Thúc Quang

Nguyễn Văn Thiện

Nguyễn Thị Mỹ Dung

DISTRIBUTION DES PRIX 65-66

LAURÉATS de la classe de : 10ème A

PRIX D'EXCELLENCE :

Dũng Từ Lan Phươg

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Trương Công Thu Cầm

2me prix d'honneur : Ngô Như Thủy Minh

3me prix d'honneur : Bùi Thị Cẩm Thủy

ACCESSITS :

Huỳnh Thị Minh Hiền

Trần Thị Tri Tâm

Nguyễn Mạnh Tôn

Trần Đình Quân

Bùi Thủy Hằng

PRIX D'ENCOURAGEMENT

Trần Quốc Toàn

Trương Ngọc Trâm

Nguyễn Thị Hoa

Trần Thị Thủy Anh

Tôn Nữ Minh Phụng

Trần Văn Võ

Manzano Pierre

DISTRIBUTION DES PRIX 65-66

LAURÉATS de la classe de : 10è B

PRIX D'EXCELLENCE : Đỗ Mạnh Thu

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Dương Hồng Đức

2me prix d'honneur : Võ Thị Kim Loan

3me Prix d'honneur : Nguyễn Thị Mai Loan

ACCESSITS :

Vũ Hồng Ngọc

Phan Thị Toại

Vũ Thị Tuyết Mai

Céredus Van Mann

Lăng Vi Quân

Bùi Đình Khoa

PRIX D'ENCOURAGEMENT

Lê Thanh Tùng

Nguyễn Huy Quang

Nguyễn Thanh Lương

Vũ Bích Vân

DISTRIBUTION DES PRIX 65-66

LAURÉATS de la classe de : 11ème A

PRIX D'EXCELLENCE :

Nguyễn Thị Minh Yên

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Trần Văn Huỳnh

2me prix d'honneur : Nguyễn Thị Tâm Hảo

3me prix d'honneur : Trần Văn Hồng

ACCESSITS :

Abdoul Alime

Vũ Thị Mỹ Linh

Đỗ Thanh Tuấn

Phạm Kim Chi

Trần Thị Vân Yên

Trần Mỹ Thành

Lê Duyết

PRIX D'ENCOURAGEMENT

Dominique Jehn

Bùi Thị Mai Phương

Nguyễn Văn Thạch

DISTRIBUTION DES PRIX 65-66

LAURÉAS de la classe de : 11ème B

PRIX D'EXCELLENCE :

Trần Thị Lan Hương

PRIX D'HONNEUR :

1er prix d'honneur : Nguyễn Vĩnh Hậu

2me prix d'honneur : Lê Thị Thu Thủy

3me prix d'honneur : Đỗ Phúc Vinh

ACCESSITS :

Vũ Bích Chi

Trương Thanh Lang

Lang Hân Trung

Vũ Thị Hoàng Oanh

Lý Bạch Minh

Phạm Ngọc Phú Mỹ

Phạm Thị Như Tâm

PRIX D'ENCOURAGEMENT :

Nguyễn Quỳnh Hương

Đur Thị Mậu Đơn

Nguyễn Thanh Liêm

ASSOCIATION DES PARENTS D'ELEVES
du Collège français de Nhatrang

LISTE DES DONATEURS

(Distribution des Prix 65 - 66)

(DANH SÁCH QUÍ VỊ) HẢO TÂM TẶNG PHẦN THƯỞNG 65 - 66

BS. Đào Huy Kinh	3.000\$	: M.P. Hartmann	Prix exceptionnel
BS. Nguyễn gia Quỳnh	2.000\$	: DS. Trương Rật	1.000\$
Y-si Tư Hiếu	200	: DS. Vũ đồ Long	2.000
Pharmacie Tân Dân	1.000	: Mme Ngọc Lan	200
BS. Nguyễn Văn Ty	1.000	: M. My Quang	1.000
M. Phan Ngọc Dung	1.000	: Đại Ủy Từ Cát	1.000
L.S. Nguyễn hữu Thu	500	: M. Đặng trọng Duyệt	500
KS. Trần Văn Trí	500	: M. Kim	200
M. Lan	200	: M. Lê Đình Hiền	300
M. Trần quang Ba	500	: M. Bùi Vinh	200
O. Nguyễn Thiệp	200	: My Tân	500
Tiệm Mỹ Kim	500	: O. Dương sanh Phát	1.000
O. Tạ ngọc Liên	1.000	: Tiệm Đức Hưng	1.000
M. Vandenberg	1.000	: Mme Sicady	400
O. Võ đình Dung	1.000	: O. Bùi Liên	500
Bà Võ đình Kinh	500	: Bà BS. Vĩnh Lỵc	200
NS. Nguyễn Văn Tông	1.000	: BS. Trần kiêm Phan	300
LS. Vũ quốc Hiền	200	: O. Lê Giảng	500
Thiếu tá Nguyễn kiến Hùng	2.000	: M. Nguyễn Văn Lợi	2.000
M. Ngô Dương	1.000	: M. Lý Văn Tô	1.000
M. Trương Văn Nhiêm	1.000	: M. Trần Văn Phồ	1.000
M. Séguy	1.000	: BS. Nguyễn Hoàng	1.000
M. Huỳnh quang Hồ	1.000	: M. Forest	1.000
Dr. Vũ thiện long	1.000	: M. Tôn thất Bái	600
Trung tá Phan đình Soạn	1.000	: M. Trần Văn Cw	600
M. Thái Như	500	: M. Đỗ Văn Viên	500
M. Trần Văn Vương	500	: M. Ribeill Marcel	500
M. Trần Văn Thao	400	: M. Vĩnh Chân	300
M. Vũ Văn Bách	300	: M. Jehn	300
M. Nguyễn xuân Cảnh	300	: M. Trần xuân Anh	200
M. Đình công Nghiệp	200	: M. Abdul Rahim	200
Mme Nguyễn thị Kim Lan	200	: M. Nguyễn Phi Trân	200
M. Võ đoan Vĩnh	200	: M. Trần Văn Tuyên	200

O. Lê van Ny	2008	O. Lưu trọng A	2008
Đại úy Đoàn Minh	200	O. Lý chí Vinh	100
Thiếu tá Vũ văn Khẩn	200	O. Lê đức Hòa	100
O. Trần nhà Hoang	100	O. Huỳnh gia Hội	100
O. Bùi hữu Hy	100	O. Lái Hòa	100
O. Nguyễn văn Nội	100	O. Phạm ngọc Gia	150
Bà Lai thi Chèo	200	O. Huỳnh quốc Huyền	200
O. Nguyễn Nho	200	Bà Trần thi Nghi	200
O. Dương kim Thuận	200	O. Nguyễn văn Lữ	200
O. Trương vĩnh Định	200	BS. Nguyễn văn Ba	500
O. Trần văn Cồn	500	O. Trần Nghiêm	500
Bà Phạm thị Chti	500	O. Võ văn Cẩn	500
Đại úy Nguyễn văn Hùng	500	O. Lưu trọng Huy	500
M. Is Comdi Mai viết Trệt	500	M. Dương ngọc Lành	500
Bà Nguyễn huy Ánh	400	Bà Phạm thị Ba Trương	300
O. Trần đức Long	300	O. Lâm Trừ	300
Bà Võ thị sơn	300	Bà Nguyễn ngọc Khôi	200
Bà Thương công Tấn	200	O. Trần văn Phú	200
O. Trần minh Sang	200	O. Nguyễn văn Bình	200
Bà Trần thi Chí Hiếu	200	O. Nguyễn Tạc	200
O. Cao văn Châu	200	O. Đỗ đình Phụng	200
O. Nguyễn vĩnh Giới	200	Bà Đỗ thanh Đồng	200
M. Pognon Pascal	200	O. Tôn nhất Dân	200
Bà Đặng văn Thọ	200	O. Ngô văn Huân	200
O. Lê quang Nghiêm	100	O. Hàng huu Nguyễn	100
O. Trần đình Xương	100	Mme Bùi văn Minh	100
Mme Dausset	100	M. Hàng lang Đình	500
Mme Ngô như Bích	1.000	M. Tô dang Mai	300
M. Trần quang Rút	1.000	M. Huỳnh Tuấn	200
M. Ngô thanh Hà	1.000	M. Võ văn Thước	200
Mme Lê huy Bình	200	M. Trần văn Đồ	200
M. Lê văn Thông	200	Mme Nguyễn tuyết Ngăn	100
Mme Phạm văn Thuyết	100	M. Trần thanh Xuân	100
Mme Poignant	1.000	Mme Nguyễn văn Quỳnh	500
M. Tôn thất Độ	1.000	M. Nguyễn bá Mậu	500
M. Nguyễn văn Tuyên	500	M. Đặng hữu Mỏ	500
M. le Col. Hồ Nghĩa	300	M. Phạm văn Lảo	300
Mme Tho Fu-Mỹ	300	M. Hồ thanh Lan	200
M. Nguyễn Ngân	200	M. S/Lt Lê Thịnh	200
M. Phương Nghĩa	200	M. Trần văn Minh	200

M. Trương Chí Du	200\$
M. Dư Cảnh Toàn	100
M. Trần Ba Khương	100
M. Lê Quang Giao	500
M. Abdul Mentalif	400
M. Mai Xuân Liên	300
Mme. Nguyễn Quang Tuấn	200
M. Guyon de Chernilly	200
Mme. Lê Quang Sinh	100
— Nguyễn Thị Minh Chánh	100
M. Châu Khắc Hòa	300
M. Nguyễn Văn Xương	400
Capt. Phạm Quang Phách	200
M. Trần Việt Tịch	200
M. Nguyễn Văn Hiên	100
Mme Ngô Thị Huyết	1.000
M. Lý Sanh Kỳ	2.000
Librairie Lê Phan Salgon	72 livres
M. René Jean Victor	500

M. Phùng Ứng Huy	200\$
Mme Nguyễn Thị To Nga	100
M. Lê Quang Sinh	100
M. Nguyễn Ngọc Quang	500
M. Diệp Năng Mạnh	300
M. Ứng Trung	200
M. Đặng Ngọc Minh	200
M. Phạm Duy Ngạc	200
M. Phạm Giác	100
M. Huỳnh Cãi	100
M. Mme Đào Thị Nhữ	200
M. Bùi Thịnh	200
M. Trương Tài Chọc	500
Mme Lê Thị Nhân	200
M. Phạm Văn Cung	200
M. Pierre Destrieux	600
M. Hoàng Đức Ninh	500
Mme Combes	500
M. Phạm Trung Đoàn	1.000



LE COMITÉ DE L'A.P.E. 1965-66

Président	: Dr. ĐÀO HUY KINH
Vice — Presidents	: Mme VÕ ĐÌNH KINH Dr. NGUYỄN GIA QUỲNH
Secrétaire	: M. TRẦN VĂN TRÍ
Treasorier	: M. PHAN NGỌC DUNG
Conseillers	: Mme NGUYỄN VĂN TÔNG M. RENÉ Jean Victor M. le Colonel PHAN BÌNH SOẠN